

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 190/2024/DS-ST

Ngày 17-9-2024

Về tranh chấp "Hợp đồng mượn tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thu Hồng

2. Ông Dương Vương Đạo

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang:
Không tham gia

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 102/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh V. Q, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Lê T. P, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

(anh Huỳnh V. Q có đơn xin vắng mặt; anh Lê T. P vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình tố tụng nguyên đơn anh Huỳnh V. Q trình bày: Anh và anh Lê T. P là hàng xóm với nhau, vào ngày 16/01/20xx anh P hỏi mượn anh số tiền 10.000.000 đồng mục đích để làm vốn đi mua sả đám, hẹn một tháng sẽ trả tiền, nhưng chưa đến thời hạn một tháng trả tiền thì vào ngày 10/3/20xx, anh P tiếp tục mượn anh số tiền 10.000.000 đồng cũng để làm vốn mua sả đám, anh P hẹn một tháng sẽ trả đủ số tiền hai lần mượn tiền. Đến ngày trả nợ, anh nhắc nhở anh P trả tiền nợ nhiều lần mà anh P không đồng ý trả tiền, anh đến nhà đòi tiền thì anh P né tránh, không trả tiền cho anh. Nay anh yêu cầu anh P trả số tiền mượn

20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi, yêu cầu trả khi án có hiệu lực,

* Quá trình tố tụng bị đơn anh Lê T. P vắng mặt không rõ lý do, không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn dù đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 494 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyễn đơn anh Huỳnh V. Q có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê T. P vắng mặt không lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định. Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh P vắng mặt là tự từ bỏ lời trình bày của đương sự tại tòa. Việc vắng mặt của anh P không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh V. Q là có căn cứ. Bởi lẽ, anh có cung cấp chứng cứ là 02 “Giấy mượn tiền” viết tay do Lê T. P ký nhận nợ với anh Quang vào ngày 16/02/2023 và ngày 10/3/2023. Phía bị đơn anh P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không gửi văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của anh Quang xem như anh P đã mặc nhiên thừa nhận những tình tiết mà anh Quang nêu là có thật theo quy định khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào nội dung “Giấy mượn tiền” thể hiện ngày 16/02/2023 và ngày 10/3/2023, anh P có mượn anh Quang tổng số tiền 20.000.000 đồng, đến nay anh P vẫn chưa trả nên anh Quang kiện đòi là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 496 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu của anh Quang được chấp nhận hoàn toàn nên anh P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 494; 496 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh V. Q.

1. Buộc Lê T. P có nghĩa vụ trả cho Huỳnh V. Q tổng số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Anh Lê T. P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng (Một triệu ngàn đồng). Anh Huỳnh V. Q không phải chịu tiền án phí, được nhận lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001697 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Quang, anh P được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Tân Phú Đông;
- CC.THADS H. Tân Phú Đông;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Lắm